

Bản án số: 105/2025/DS-ST
Ngày: 26-9-2025
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thúy Kiên.

2. Ông Tăng Tài Thủ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:*
Bà Phạm Ngọc Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 400/2025/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 498/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần C

Địa chỉ: Số 108 THĐ, phường HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Bình M – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hữu T; Ông Nguyễn Hoàng H (Có mặt); Địa chỉ: Số 59-59A PĐP, phường NK, thành phố Cần Thơ (Văn bản uỷ quyền ngày 25/06/2024 và ngày 14/11/2024).

Bị đơn: Ông Võ Khả D, sinh năm 1998; Địa chỉ: Khu vực LT 2, phường T N, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần C trình bày:*

Ngân hàng thương mại cổ phần C (sau đây gọi là Ngân hàng) có cho bị đơn ông Võ Khả D vay vốn theo 02 Hợp đồng tín dụng, cụ thể:

+ Hợp đồng cho vay số CL20243BDQF4OA5P ngày 12/4/2024 với các nội dung chính: Số tiền vay vốn gốc 30.000.000 đồng; thời hạn vay 12 tháng; mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống gia đình; lãi suất cho vay trong hạn 15,9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; phương thức thanh toán nợ là trả gốc và lãi định kỳ hàng tháng vào ngày 05, ngày trả lãi đầu tiên 05/5/2024. Thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân cho vay số tiền 30.000.000 đồng qua số tài khoản thụ hưởng (của ông Võ Khả D) số 106878509005 (Ngân hàng thụ hưởng VietinBank) ngày 12/4/2024. Tuy nhiên, sau khi ký hợp đồng ông D không thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc, lãi nào. Tính đến ngày 25/9/2025, ông D còn nợ: nợ gốc 30.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.939.370 đồng, lãi quá hạn 2.216.753 đồng.

+ Hợp đồng cho vay số CL2024NY8UCW0DCR ngày 12/4/2024 với các nội dung chính: Số tiền vay vốn gốc 20.000.000 đồng; thời hạn vay 12 tháng; mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống gia đình; lãi suất cho vay trong hạn 15,9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; phương thức thanh toán nợ là trả gốc và lãi định kỳ hàng tháng vào ngày 05, ngày trả lãi đầu tiên 05/5/2024. Thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân cho vay số tiền 20.000.000 đồng qua số tài khoản thụ hưởng (của ông Võ Khả D) số 106878509005 (Ngân hàng thụ hưởng VietinBank) ngày 12/4/2024. Tuy nhiên, sau khi ký hợp đồng ông D chỉ thanh toán nợ gốc 129.412 đồng. Tính đến ngày 25/9/2025, ông D còn nợ: nợ gốc 19.870.588 đồng, lãi trong hạn 4.397.225 đồng, lãi quá hạn 1.437.547 đồng.

Do ông D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo các hợp đồng tín dụng đã ký, dù Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở nhưng ông vẫn không thực hiện nghĩa vụ. Nay Ngân hàng yêu cầu ông D phải thanh toán cho Ngân hàng các khoản nợ theo 02 hợp đồng tín dụng nêu trên với tổng tiền nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 25/9/2025 là 64.881.483 đồng và phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập bị đơn ông Võ Khả D tham gia tố tụng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn đều vắng mặt và cũng không nộp cho Tòa án văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Bị đơn ông Võ Khả D vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được triệu tập hợp lệ lần hai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Xét nguyên đơn Ngân hàng yêu cầu ông D có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 49.870.588 đồng và tiền lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do vậy, đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] *Về nội dung tranh chấp*: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện ông Võ Khả D và Ngân hàng thương mại cổ phần C có ký kết các Hợp đồng cho vay số CL20243BDQF4OA5P và số CL2024NY8UCW0DCR ngày 12/4/2024 với các thỏa thuận vay như phía nguyên đơn trình bày. Theo thỏa thuận Ngân hàng đã giải ngân, cấp tín dụng cho ông D tổng số tiền vay theo các hợp đồng tín dụng ký kết giữa các bên. Tuy nhiên, sau khi được cấp tín dụng ông D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng đã ký nên đã phát sinh quyền yêu cầu xử lý nợ của nguyên đơn. Căn cứ khoản 7 Điều 4, Điều 100, 103 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 275, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm xét thấy cần chấp nhận việc nguyên đơn yêu cầu ông Võ Khả D phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền tính đến ngày 25/9/2025 cụ thể:

[3.2] Hợp đồng cho vay số CL20243BDQF4OA5P ngày 12/4/2024 chấp nhận các khoản gồm: nợ gốc 30.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 6.939.370 đồng; lãi quá hạn 2.216.753 đồng.

[3.3] Hợp đồng cho vay số CL2024NY8UCW0DCR ngày 12/4/2024 chấp nhận các khoản gồm: nợ gốc 19.870.588 đồng; nợ lãi trong hạn 4.397.225 đồng; lãi quá hạn 1.457.547 đồng.

[3.4] Như vậy, tổng số tiền ông D phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tính đến ngày 25/9/2025 là 64.881.483 đồng và ông D còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch tương ứng với số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

[5] Xét đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 4, 100, 103 Luật Các tổ chức tín dụng;
- Điều 275, 463, 466 Bộ luật Dân sự;
- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên án:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Võ Khả D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần C tổng số tiền tính đến ngày 25/9/2025 là 64.881.483đ (Sáu mươi bốn triệu tám trăm tám mươi một nghìn bốn trăm tám mươi ba đồng); Trong đó:

- Hợp đồng cho vay số CL20243BDQF4OA5P ngày 12/4/2024: nợ gốc 30.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 6.939.370 đồng; lãi quá hạn 2.216.753 đồng.
- Hợp đồng cho vay số CL2024NY8UCW0DCR ngày 12/4/2024: nợ gốc 19.870.588 đồng; nợ lãi trong hạn 4.397.225 đồng; lãi quá hạn 1.457.547 đồng.

Kể từ ngày 26/9/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo sự thỏa thuận giữa các bên nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Khả D phải chịu số tiền 3.244.074đ (Ba triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn không trăm bảy mươi bốn đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 1.368.000đ (*Một triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 0002513 ngày 11/02/2025.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Kim Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thúy Kiên

Tăng Tài Thủ

Hoàng Thị Kim Hưng

Nơi nhận:

- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Thị Kim Hưng